

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH Ở VIỆT NAM: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

● NGUYỄN THỊ HOA

TÓM TẮT:

Quản lý nhà nước về phát triển thị trường tài chính (TTTC) nhằm điều chỉnh và tạo điều kiện cho TTTC phát triển ổn định, bền vững. Bài viết này khái quát thực trạng và đề xuất giải pháp phát triển TTTC ở Việt Nam trong thời gian tới.

Từ khóa: tài chính, thị trường tài chính, Việt Nam.

1. Đặt vấn đề

TTTC là nơi diễn ra việc chuyển giao các nguồn tài chính một cách trực tiếp hoặc gián tiếp giữa các chủ thể kinh tế với nhau thông qua những phương thức giao dịch và công cụ tài chính nhất định, nhằm thỏa mãn quan hệ cung cầu về vốn và mục đích kiếm lời. TTTC là sản phẩm tất yếu của nền kinh tế thị trường, sự xuất hiện và tồn tại của thị trường này xuất phát từ yêu cầu khách quan của việc giải quyết mâu thuẫn giữa nhu cầu và khả năng cung ứng vốn lớn trong nền kinh tế phát triển. Ở Việt Nam, TTTC đã được hình thành về cơ bản và có sự phát triển phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCN) ở nước ta. Tuy nhiên, TTTC cũng bộc lộ không ít bất cập, cũng như những rủi ro tiềm ẩn có thể dẫn đến bất ổn đối với hoạt động của nền kinh tế. Chính vì vậy, những năm qua, Đảng, Nhà nước ta luôn quan tâm đến quản lý nhà nước về phát triển TTTC, nhằm mục tiêu bảo đảm phát triển đầy đủ, lành mạnh, hiện đại TTTC Việt Nam.

2. Khái quát về quản lý nhà nước về phát triển TTTC

Quản lý nhà nước về phát triển TTTC ở Việt Nam là sự tác động của Nhà nước bằng pháp luật, hệ thống các chính sách với các công cụ quản lý kinh tế lên TTTC, nhằm đạt được mục tiêu phát

triển TTTC ổn định, an toàn, phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong phát triển TTTC, thông qua các công cụ, chính sách và định hướng để khắc phục những hạn chế, bất ổn của TTTC, bảo đảm cho thị trường này phát triển lành mạnh, ổn định, nhất là trước những tác động nhanh chóng và ngày càng phức tạp của TTTC thế giới.

3. Thực trạng quản lý nhà nước về phát triển TTTC ở Việt Nam

Phát triển TTTC ở Việt Nam những năm qua đã đạt được những thành tựu quan trọng, góp phần giữ vững định hướng XHCN trong phát triển kinh tế thị trường ở nước ta. Công tác quản lý nhà nước đối với TTTC từng bước được hoàn thiện. Một hệ thống khuôn khổ pháp lý cần thiết cho sự vận hành của thị trường đã được hình thành. Các sản phẩm của TTTC đã từng bước được đa dạng hóa và không ngừng nâng cao về chất lượng dịch vụ. Hệ thống các văn bản pháp lý trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán được ban hành tương đối đầy đủ, đồng bộ; hệ thống chuẩn mực kế toán, kiểm toán được ban hành kịp thời, phù hợp với thông lệ quốc tế. Khuôn khổ hành lang pháp lý đối với hoạt động quản lý, giám sát của TTTC cũng dần hoàn thiện, đáp ứng nhu cầu phát triển: đối với hoạt động giám sát ngân hàng, đã có Thông tư số

10/2012/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước quy định về xử lý sau thanh tra, giám sát đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; Chỉ thị số 03/NHNN về công tác thanh tra, giám sát; phòng, chống tham nhũng, sai phạm trong lĩnh vực tiền tệ và hoạt động ngân hàng,... Đối với hoạt động giám sát thị trường chứng khoán, có Luật Chứng khoán, các nghị định của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính trong xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực chứng khoán,... Trong lĩnh vực bảo hiểm, có Nghị định số 41/2009/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm,...

Thực hiện tốt việc tái cơ cấu lại TTTC. Tái cơ cấu được một loạt tổ chức tín dụng yếu kém; thanh khoản của các tổ chức tín dụng này được cải thiện, chất lượng tài sản tốt hơn, vốn chủ sở hữu được bổ sung giúp các ngân hàng tăng cường khả năng chống đỡ rủi ro và các mặt hoạt động khác như chiến lược, đầu tư,... cũng được củng cố. Mặt bằng lãi suất huy động và cho vay giảm, lạm phát đã được kiểm chế, tỷ giá hối đoái ổn định và dự trữ ngoại hối tăng. Chiến lược xử lý nợ xấu được thông qua và Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC) ra đời, góp phần tích cực vào quá trình lành mạnh hóa hệ thống ngân hàng. Tỷ lệ đòn bẩy tài chính giảm mạnh, các tài sản có rủi ro cao và thanh khoản thấp, trong khi vốn khả dụng tăng cao.

Xây dựng bộ máy giám sát tài chính đồng bộ để quản lý TTTC với các cơ quan như: Cơ quan thanh tra, giám sát ngân hàng thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm trực thuộc Bộ Tài chính; Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia,...

Tuy nhiên, quản lý nhà nước trong phát triển TTTC ở nước ta thời gian qua vẫn còn những hạn chế nhất định: Công tác quản lý TTTC chưa theo kịp với xu thế phát triển của thế giới, hành lang pháp lý cho hoạt động giám sát tài chính còn chưa đồng bộ, chưa đáp ứng đầy đủ theo chuẩn quốc tế,... Hành lang pháp lý trong kinh doanh tiền tệ tuy đã phủ kín, nhưng còn nhiều kẽ hở, trong khi việc giám sát hành vi kinh doanh của các chủ thể trên thị trường lại chưa được quan tâm. Vì thế, hành vi “lách” luật thường diễn ra ở một số lĩnh vực kinh doanh tiền tệ, tín dụng, lãi suất và tỷ giá,... Việc ngân hàng sử dụng các công ty con để luân chuyển vốn cũng như sở hữu chéo giữa ngân hàng với ngân

hàng, giữa ngân hàng với doanh nghiệp đã phần nào làm giảm hiệu quả hoạt động của hệ thống ngân hàng, Bên cạnh đó, việc giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về thị trường chứng khoán chưa đáp ứng được những biến động nhanh nhạy của thị trường. Việc sử dụng các chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ để điều tiết, định hướng TTTC thực hiện chưa hiệu quả, nhất là trong huy động, cung ứng vốn cho nền kinh tế; Cơ cấu lại TTTC còn khó khăn trong thu hút nhà đầu tư tư nhân để tham gia xử lý các ngân hàng yếu kém. Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành để triển khai hiệu quả Nghị quyết số 42/2017-QH14 của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng chưa thực sự đồng bộ, hiệu quả.

4. Giải pháp tăng cường quản lý nhà nước về phát triển TTTC ở Việt Nam trong thời gian tới

Để khắc phục những hạn chế, bảo đảm sự an toàn, ổn định, phát triển bền vững TTTC phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, cần thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý cho sự phát triển của TTTC.

Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước cần rà soát, trình Quốc hội bổ sung, chỉnh sửa các Luật, Nghị định có liên quan đến sự phát triển TTTC, như: Luật Tổ chức tín dụng, Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Kế toán, quản lý ngoại hối, thanh toán,... theo hướng mở rộng phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng, sát với thông lệ quốc tế, để các dự luật có tính ổn định lâu dài. Điều chỉnh hoạt động công bố thông tin của các chủ thể tham gia thị trường theo nguyên tắc công khai, công bằng, kịp thời và minh bạch.

Rà soát, sửa đổi một số quy định về mức phạt trong lĩnh vực chứng khoán, tín dụng, dịch vụ ngân hàng, kinh doanh tiền tệ, bảo hiểm, thanh toán và các dịch vụ có liên quan đến TTTC theo hướng bao quát được tất cả các hành vi vi phạm, xử lý nghiêm minh hành vi vi phạm để đảm bảo tính khả thi của pháp luật. Từng bước nâng cao nhận thức của các chủ thể tham gia thị trường về tuân thủ pháp luật, coi việc tuân thủ pháp luật là nhu cầu tự thân.

Nâng cao năng lực giám sát TTTC, tăng cường phối hợp, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan quản lý, giám sát tài chính như Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia,... thông qua hình thành cơ chế Hội đồng ổn định tài chính để các cơ quan nêu trên cùng

thống nhất nhận diện, đánh giá các rủi ro của TTTC và phối hợp chính sách ứng phó một cách có hiệu quả, kịp thời.

Ban hành các quy định về huy động và sử dụng vốn thông qua các kênh truyền thống và cả các kênh phi truyền thống (các hình thức huy động của công nghệ tài chính, qua mạng xã hội, của các tổ chức, cá nhân huy động biến tướng dưới nhiều hình thức khác nhau).

Rà soát công cụ thuế trong chính sách tài chính đối với các chủ thể ứng dụng đồng bộ công nghệ trên các TTTC, phát triển các kênh phân phối mới qua các thiết bị thông minh, ứng dụng rộng rãi công nghệ hiện đại trong xác thực giao dịch,...

Thứ hai, tiếp tục cơ cấu lại TTTC.

Đẩy mạnh tái cơ cấu ngân hàng thương mại và xử lý nợ xấu, tạo lập hệ thống cơ sở hạ tầng tài chính để xử lý nợ xấu, tăng khả năng cung cấp tín dụng ra nền kinh tế.

Tiếp tục mở rộng và phát triển thị trường vốn theo chiều sâu, tăng cường hội nhập. Tự do hóa hoạt động thị trường theo hướng loại bỏ bớt các điều kiện tiếp cận thị trường, cho phép các tổ chức doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận thị trường hơn. Mở rộng thị trường chứng khoán dưới hình thức áp dụng cơ chế đại chúng hóa, phát hành ra công chúng gắn với niêm yết, đăng ký giao dịch. Tập trung phát triển cơ sở nhà đầu tư có tổ chức, tiếp tục thu hút vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài. Thúc đẩy thị trường trái phiếu doanh nghiệp và đa dạng hóa cấu trúc sản phẩm trên thị trường phái sinh.

Cơ cấu lại các nhà đầu tư trên thị trường, đặc biệt là nhà đầu tư có tổ chức, đảm bảo có đầy đủ các yếu tố cấu thành một thị trường hiệu quả. Cụ thể là, thực hiện tái cấu trúc các chủ thể tham gia thị trường theo hướng xây dựng các tiêu chí để thanh lọc một số tổ chức yếu kém kể cả công ty chứng khoán và ngân hàng; rà soát và phát triển thêm các nhà đầu tư có tổ chức; hình thành thêm các sở giao dịch/sàn giao dịch/trung tâm thị trường còn thiếu, tạo nơi mua bán đầy đủ và kết nối với các sở giao dịch/sàn giao dịch hiện có; phát triển các thành viên chuyên nghiệp trên các TTTC theo các tiêu chí, điều kiện cụ thể, công khai. Một số vấn đề khác cần được đồng bộ phát triển, đó là hình thành và phát triển các nhà môi giới chuyên nghiệp trên các TTTC, tránh sự phát triển tự phát trong môi giới (bất động sản, tiền tệ,...), gây hoang mang các nhà đầu tư.

Thứ ba, sử dụng có hiệu quả chính sách tài khóa để điều tiết TTTC.

Sử dụng hợp lý công cụ chi ngân sách nhà nước để kiểm soát thị trường vốn, đổi mới hoạt động lập và phân bổ dự toán ngân sách nhà nước; tăng cường công tác quản lý tài sản công, phòng chống tham nhũng, lãng phí trong đầu tư công. Triển khai thực hiện tốt Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư,...; rà soát để tập trung phát triển doanh nghiệp trong những ngành, lĩnh vực quan trọng, có ý nghĩa then chốt của nền kinh tế, trong đó thiết lập và tăng cường kiểm tra, giám sát về tài chính đối với các tập đoàn, tổng công ty nhà nước; phát hiện xử lý và cảnh báo việc chấp hành chính sách pháp luật về tài chính và khả năng mất cân đối về tài chính của doanh nghiệp; tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách tài chính để thực hiện việc sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước; thí điểm góp vốn cổ phần để thành lập mới đối với một số đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tập đoàn, tổng công ty.

Nghiên cứu và cải cách các chính sách thuế theo các giải pháp mà nhiều quốc gia đang triển khai, nhằm tạo điều kiện bảo đảm sự cạnh tranh lành mạnh giữa hệ thống tín dụng và thị trường vốn, bảo đảm sự bình đẳng về thu nhập giữa nhà đầu tư trên thị trường vốn và người gửi tiết kiệm; bình đẳng trong việc sử dụng nguồn tài chính huy động từ thị trường vốn cổ phần và nguồn tài chính từ hệ thống tín dụng.

Thứ tư, phát huy vai trò của Ngân hàng Nhà nước trong điều tiết, định hướng TTTC.

Tiếp tục đổi mới cơ chế điều hành lãi suất của Ngân hàng Nhà nước, xác định rõ lãi suất chủ đạo, định hướng lãi suất thị trường. Ngân hàng Nhà nước phối hợp chặt chẽ với Bộ Tài chính để hình thành đường cong lãi suất chuẩn, tăng cường tính thị trường của lãi suất tín phiếu Kho bạc, cũng như đa dạng hóa kỳ hạn của tín phiếu.

Ngân hàng Nhà nước sớm xây dựng hệ thống mạng theo dõi các hoạt động trên thị trường tiền tệ, nhất là hoạt động trên thị trường liên ngân hàng, nhằm nắm bắt kịp thời thông tin về tình hình thị trường phục vụ cho việc điều hành chính sách tiền tệ. Hoàn thiện hệ thống thông tin nội bộ ngành theo hướng tin học hóa, đảm bảo nắm bắt được đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin; tăng cường phối hợp trao đổi, cung cấp thông tin giữa

các Bộ, ngành để phục vụ công tác phân tích, dự báo tiền tệ.

5. Kết luận

Việc quản lý nhà nước về phát triển TTTC ở Việt Nam những năm qua đã đạt được những kết quả quan trọng giúp TTTC phát triển an toàn, ổn định, phù hợp với sự vận hành của nền kinh tế thị

trường định hướng XHCN. Quản lý nhà nước về phát triển TTTC là công việc khó khăn, lâu dài, đòi hỏi phải thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó cần tập trung vào tăng cường sự quản lý nhà nước, sử dụng các công cụ kinh tế của Nhà nước để điều tiết TTTC phát triển theo đúng định hướng XHCN ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Phạm Thế Đạt (2018). Tái cấu trúc thị trường tài chính hướng tới phát triển bền vững. *Tạp chí Quản lý ngân quỹ quốc gia*, số 193, 5-9.
2. Nguyễn Thị Nguyệt (2017). *Chính sách tài khóa và chu kỳ kinh tế trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
3. Trương Văn Phước (2017). Vai trò của hệ thống tài chính Việt Nam đối với tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2016 - 2020. *Tạp chí Khoa học Xã hội Việt Nam*, số 9, 12-20.
4. Ủy ban Giám sát Tài chính quốc gia (2018). *Báo cáo tóm tắt thị trường tài chính năm 2018. Hội thảo Tổng quan thị trường tài chính Việt Nam 2018*, Hà Nội.

Ngày nhận bài: 8/4/2022

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 5/5/2022

Ngày chấp nhận đăng bài: 15/5/2022

Thông tin tác giả:

ThS. NGUYỄN THỊ HOA

Trường Sĩ quan Tăng thiết giáp

THE SOCIALIST ORIENTATION IN THE DEVELOPMENT OF VIETNAM'S FINANCIAL MARKET: CURRENT SITUATION AND SOLUTIONS

● Master. **NGUYEN THI HOA**

College of Tank and Armour Officers

ABSTRACT:

The socialist orientation in the development of the financial market in Vietnam is indispensable in order to effectively mobilize and use capital sources for the realization of socio-economic development goals set by the Communist Party of Vietnam and the Government of Vietnam. By reviewing current situation, this paper proposes some socialist-oriented solutions for the development of Vietnam's financial market in the coming time.

Keywords: finance, financial market, Vietnamese financial market.